

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ CẦN THƠ THÁNG 10.2022

Đvt: đồng

Ngày phát sinh	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn	Ghi chú: số phần cơm
Số dư quỹ đầu tháng 10/2022				15,169,090	
10/1/2022	Tiền bán cơm ngày 01/10/2022	174,000		15,343,090	87
10/1/2022	Chi phí ngày 01/10/2022		1,520,000	13,823,090	
10/2/2022	MTQ có số GD 894766.021022.173454 ủng hộ KTX	100,000		13,923,090	
10/4/2022	Tiền bán cơm ngày 04/10/2022	186,000		14,109,090	93
10/4/2022	Chi phí ngày 04/10/2022		840,000	13,269,090	
10/5/2022	Chị Tran Thi Thanh Quyen CMTX T10	200,000		13,469,090	
10/5/2022	Chị Ngọc Trang CMTX T10	3,000,000		16,469,090	
10/6/2022	Tiền bán cơm ngày 06/10/2022	190,000		16,659,090	95
10/6/2022	Chi phí ngày 06/10/2022		1,340,000	15,319,090	
10/8/2022	Tiền bán cơm ngày 08/10/2022	170,000		15,489,090	85
10/8/2022	Chi phí ngày 08/10/2022		810,000	14,679,090	
10/11/2022	Nhóm bạn Wind CMTX T10	1,000,000		15,679,090	
10/11/2022	Tiền bán cơm ngày 11/10/2022	180,000		15,859,090	90
10/11/2022	Chi phí ngày 11/10/2022		850,000	15,009,090	
10/13/2022	Tiền bán cơm ngày 13/10/2022	192,000		15,201,090	96
10/13/2022	Chi phí ngày 13/10/2022		1,320,000	13,881,090	
10/15/2022	Tiền bán cơm ngày 15/10/2022	176,000		14,057,090	88
10/15/2022	Chi phí ngày 15/10/2022		860,000	13,197,090	
10/18/2022	Tiền bán cơm ngày 18/10/2022	170,000		13,367,090	85
10/18/2022	Chi phí ngày 18/10/2022		1,458,000	11,909,090	

10/20/2022	MTQ có số GD 013762.201022.000817 ủng hộ KTX	50,000		11,959,090	
10/20/2022	MTQ có số GD 155409.201022.135603 ủng hộ KTX	50,000		12,009,090	
10/20/2022	Tiền bán cơm ngày 20/10/2022	190,000		12,199,090	95
10/20/2022	Chi phí ngày 20/10/2022		1,100,000	11,099,090	
10/22/2022	Tiền bán cơm ngày 22/10/2022	186,000		11,285,090	93
10/22/2022	Chi phí ngày 22/10/2022		1,515,000	9,770,090	
10/25/2022	Tiền bán cơm ngày 25/10/2022	170,000		9,940,090	85
10/25/2022	Chi phí ngày 25/10/2022		1,350,000	8,590,090	
10/27/2022	Tiền bán cơm ngày 27/10/2022	180,000		8,770,090	90
10/27/2022	Chi phí ngày 27/10/2022		870,000	7,900,090	
10/29/2022	MTQ có số GD 582475.291022.195237 ủng hộ KTX	100,000		8,000,090	
10/29/2022	Tiền bán cơm ngày 29/10/2022	184,000		8,184,090	92
10/29/2022	Chi phí ngày 29/10/2022		855,000	7,329,090	
10/31/2022	Quỹ cơm SG hỗ trợ kinh phí hoạt động	20,000,000		27,329,090	
10/31/2022	Chi lương tháng 10/2022		8,000,000	19,329,090	
Số dư quỹ cuối tháng 10/2022		26,848,000	22,688,000	19,329,090	1,174

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn	số phần cơm
Số dư quỹ đầu tháng 10/2022			15,169,090	
CMKTX	300,000		15,469,090	
CMTX	4,200,000		19,669,090	
Tiền bán cơm	2,348,000		22,017,090	1,174
Quỹ cơm Saigon hỗ trợ	20,000,000		42,017,090	

Tổng chi phí trong tháng		22,688,000	19,329,090	
Số dư quỹ cuối tháng 10/2022	26,848,000	22,688,000	19,329,090	

CHI TIẾT CHI PHÍ				
Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
10/1/2022	Thịt heo	5	80,000	400,000
10/1/2022	Trứng vịt	50	3,000	150,000
10/1/2022	Tiêu	1	140,000	140,000
10/1/2022	Mắm	2	100,000	200,000
10/1/2022	Tôm khô	1	500,000	500,000
10/1/2022	Dưa leo	10	8,000	80,000
10/1/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,520,000
10/4/2022	Thịt gà	13	50,000	650,000
10/4/2022	Hành lá	1	25,000	25,000
10/4/2022	Ớt	0.5	50,000	25,000
10/4/2022	Bầu	10	9,000	90,000
10/4/2022	Chuối			50,000
Tổng				840,000
10/6/2022	Cá bóng biển	12	60,000	720,000
10/6/2022	Cà tím	10	5,000	50,000
10/6/2022	Su su	10	8,000	80,000
10/6/2022	Sả			10,000
10/6/2022	Nước khìa thịt (hộp)	1	270,000	270,000
10/6/2022	Sữa đặc	1	60,000	60,000

10/6/2022	Khẩu trang (hộp)	4	25,000	100,000
10/6/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,340,000
10/8/2022	Cá mó	10	70,000	700,000
10/8/2022	Khô qua	10	5,000	50,000
10/8/2022	Sả			10,000
10/8/2022	Chuối			50,000
Tổng				810,000
10/11/2022	Thịt gà	13	50,000	650,000
10/11/2022	Cà tím	10	5,000	50,000
10/11/2022	Khô qua	10	5,000	50,000
10/11/2022	Hành lá	1	25,000	25,000
10/11/2022	Ớt	1	50,000	25,000
10/11/2022	Chuối			50,000
Tổng				850,000
10/13/2022	Thịt bò	12	90,000	1,080,000
10/13/2022	Su su	10	8,000	80,000
10/13/2022	Khô qua	10	5,000	50,000
10/13/2022	Cà rốt	3	20,000	60,000
10/13/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,320,000
10/15/2022	Thịt heo	8	85,000	680,000
10/15/2022	Đậu bắp	5	10,000	50,000
10/15/2022	Bí đao	4	20,000	80,000
10/15/2022	Chuối			50,000
Tổng				860,000
10/18/2022	Thịt gà	13	50,000	650,000

10/18/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
10/18/2022	Hành lá	1	20,000	20,000
10/18/2022	Ớt	0.5	50,000	25,000
10/18/2022	Cà tím	10	5,000	50,000
10/18/2022	Chuối			50,000
10/18/2022	Tiền điện			338,000
10/18/2022	Tiền nước			205,000
Tổng				1,458,000
10/20/2022	Bọng vịt	12.0	75,000	900,000
10/20/2022	Mướp	10.0	9,000	90,000
10/20/2022	Đậu bắp	5.0	10,000	50,000
10/20/2022	Gừng	1.0	10,000	10,000
10/20/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,100,000
10/22/2022	Thịt bò	12	90,000	1,080,000
10/22/2022	Giấy ăn (cây)	1	105,000	105,000
10/22/2022	Bao tay bọc			60,000
10/22/2022	Dây chun	1	80,000	40,000
10/22/2022	Cà rốt	3.0	20,000	60,000
10/22/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
10/22/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,515,000
10/25/2022	Bọng vịt	12	75,000	900,000
10/25/2022	Bí đao	15	6,667	100,000
10/25/2022	3 cây chổi + 1 hót rác			130,000
10/25/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
10/25/2022	Hành lá	1	25,000	25,000
10/25/2022	Ớt	0.5	50,000	25,000

10/25/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,350,000
10/27/2022	Thịt gà	13	50,000	650,000
10/27/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
10/27/2022	Đậu bắp	5	10,000	50,000
10/27/2022	Chuối			50,000
Tổng				870,000
10/29/2022	Thịt heo	5	85,000	425,000
10/29/2022	Trứng vịt	50	2,600	130,000
10/29/2022	Đậu bắp	5	10,000	50,000
10/29/2022	Mắm	2.0	100,000	200,000
10/29/2022	Chuối			50,000
Tổng				855,000
CHI LƯƠNG				
Chi lương tháng 10/2022				
10/31/2022	Chị Quyên_omon			4,000,000
10/31/2022	Nguyễn Thị Thúy Hòa			2,500,000
10/31/2022	Trần Thị Bình			1,500,000
Tổng				8,000,000
TỔNG CỘNG				22,688,000